TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 139/2021/HS-ST

Ngày: 15/6/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Thu Ngân**

Các Hội Thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tạo

Ông Nguyễn Như Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 127/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2021/QĐXXST-HS ngày 1 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn X, sinh ngày 21/9/1990 . HKTT tại xóm 02, B, P, T, Thái Bình; nghề nghiệp: Không; văn hóa: 8/12; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn H (c) và bà Chu Thị T (1968) ; Danh chỉ bản số 67 ngày 26/1/2021 tại Công an quận Thanh Xuân; tiền án, tiền sự: 03 tiền sự (đã hết thời hiệu) , 06 tiền án (đã xóa án tích):

- Bản án số 64/HSST/2008 ngày 5/11/2008, Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, Thái Bình xử phạt 04 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản. Ra trại ngày 5/11/2008
- Bản án số 144/2009/HSST ngày 8/4/2009, Tòa án nhân dân quận

Hà Đông xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 10/5/2009

- Bản án số 148/2010/HSST ngày 12/2/2010 của Tòa án nhân Dân quận Hoàng Mai xử phạt 8 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 15/6/2010

- Bản án số 249/HSST ngày 27/12/2010, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 13/12/2011.

- Bản án số 106/HSST ngày 4/4/2012, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 19/9/2012

- Bản án số 69/HSST ngày 29/3/2013, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 20/12/2016.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 24/1/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam số 01- Công an thành phố Hà Nội.

*Người bị hại:

Chị Đinh Thị Thu H- sinh năm 2001- HKTT tại khu 10, G, H, Phú Thọ- vắng mặt

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Bùi Thị Kim L- sinh năm 1967- HKTT tại khu 10 thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ- vắng mặt

2. Chị Nguyễn Kim D- sinh năm 2001, HKTT tại khu 10 thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ- vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/1/2021, chị Đinh Thị Thu H (sinh năm 2001, HKTT tại khu 10, G, H, Phú Thọ) đã đến Công an phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội để trình báo về việc bị mất chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS 19F1-xxxxx tại số nhà 64 ngõ 166 T, quận C, thành phố Hà Nội.

Khoảng 22h 30 phút ngày 24/1/2021, tổ tuần tra Cảnh sát cơ động thuộc C1D5-PK02E Công an thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tuần tra tại trước cửa nhà số 99 ngõ 358 phố B, quận T, Hà Nội phát hiện Nguyễn Văn X điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS 19F1-xxxxx có biểu

hiện nghi vấn trộm cắp tài sản nên đã dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên phải phía trước của X đang mặc có 01 tay công bằng kim loại dài 15cm và 01 đầu van bằng kim loại dài 08 cm, còn ổ khóa xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS 19F1-xxxxx có dấu vết bị cạy phá. Tại chỗ, Nguyễn Văn X khai đã trộm cắp chiếc xe máy trên tại trước cửa nhà số 64 ngõ 166 T, quận C, Hà Nội. Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Thanh Xuân đã lập biên bản thu giữ tang vật là chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS 19F1-xxxxx và đưa X về trụ sở để làm rõ.

Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an quận Thanh Xuân còn thu giữ của X: 01 tay công bằng kim loại dài 15cm có chuôi bọc cao su màu đen, 01 đầu van bằng kim loại dài 8cm, một đầu dẹt nhọn, một đầu hình lục giác, 01 chìa khóa xe dài 09 cm, 01 túi xách bằng da màu nâu trên túi có chữ "CNTS". 01 ví da màu nâu, 01 căn cước công dân mang số 034090xxx337 mang tên Nguyễn Văn X, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Bùi Thị Kim L, 01 điện thoại di động Nokia màu vỏ đen, lắp sim số 0346xxx671.

Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an quận Thanh Xuân đã bắt khẩn cấp đối tượng Nguyễn Văn X.

Tại cơ quan điều tra, X khai nhận: Khoảng 10h ngày 23/1/2021, X đi xe khách từ nhà ở Thái Bình đến bến xe Giáp Bát, Hà Nội. Sau đó, X đi xe ôm đến trước số nhà 275 phố H, quận H, Hà Nội mua được 01 tay công kim loại và vam kim loại của người đàn ông bán hàng rong ven đường rồi đem đến trước số nhà 263 phố H để mài vam phá khóa. Đến khoảng 12h ngày 23/1/2021, X đi xe ôm từ phố H về khu vực T, C tìm xe máy để trộm cắp với mục đích lấy tiền để mua ma túy. Khoảng 19h ngày 23/1/2021, X phát hiện trước cửa nhà số 64 ngõ 166 T, quận C, Hà Nội có dựng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlde, BKS 19F1-xxxxx đã khóa cổ. X quan sát không thấy ai trông giữ nên đã dùng tay công và vam phá khóa để mở khóa điện rồi điều khiển xe máy đi ra đường bờ sông Tô Lịch thì dừng lại mở cốp xe kiểm tra bên trong có 01 giấy đăng ký xe mang tên chị Bùi Thị Kim L, còn 01 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông mang tên Nguyễn Kim D thì X vứt bỏ. Sau đó X vào quán Internet ở N, C, Hà Nội để chơi điện tử và liên hệ qua mạng với một

người đàn ông tên H (X không rõ nhân thân lai lịch cụ thể của H) sử dụng số điện thoại 09281xxx71. H hẹn X khoảng 19h30 phút đến ngõ G, phố M, quận H, Hà Nội để mua xe. Sau đó, X điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS 19F1-xxxxx đến ngõ G nhưng không gặp H. X quay trở về theo hướng Minh Khai, Trương Định, Định Công rồi ra Vũ Tông Phan. Khi điều khiển xe máy đến số 621 V, phường K, T, Hà Nội thì bị tổ cảnh sát cơ động thuộc C1D5-PK02E Công an thành phố Hà Nội bắt giữ như nội dung đã nêu trên.

Xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Văn X cho kết quả dương tính với ma túy.

Quá trình điều tra xác định, chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade BKS 19F1-xxxxx là của chị Bùi Thị Kim L (SN 1967, HKTT tại Khu 10 thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ). Chị L khai: Năm 2013, chị L mua chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade và đăng ký BKS 19F1-xxxxx với giá 20.000.000 đồng. Sau đó chị L cho cháu Nguyễn Kim D (SN: 2001; HKTT Khu 10 thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ) là con đẻ để sử dụng. Chị D khai: Ngày 23/1/2021, chị D cho chị Đinh Thị Thu H là bạn mượn để sử dụng. Chị H khai: Ngày 23/1/2021, chị mượn chiếc xe máy trên của chị D để sử dụng. Sau đó, dựng xe ở trước cửa phòng tại địa chỉ số 64 ngõ 166 T và khóa cổ xe. Đến khoảng 20h cùng ngày thì phát hiện mất xe. Xác định chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade và đăng ký BKS 19F1-xxxxx là tài sản của chị Bùi Thị Kim L. Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an quận Cầu Giấy đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chị L và 01 giấy đăng kí xe máy BKS 19F1-xxxxx. Chị L nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường dân sự khác.

Đối với 01 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông mang tên Nguyễn Kim D do X vứt bỏ, chị D không có yêu cầu bồi thường.

Kết luận định giá tài sản số 69 ngày 29/1/2021 trong tố tụng hình sự quận Thanh X, kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade BKS 19F1-xxxxx trị giá 16.000.000 đồng.

Biên bản kiểm tra camera tại nhà số 64 ngõ 166 T thể hiện Nguyễn Văn X đã thực hiện hành vi dùng vam phá khóa mở khóa điện xe máy nhãn

hiệu Honda AirBlade, BKS 19F1-xxxxx để trộm cắp (Nguyễn Văn X đã xác nhận đối tượng đang thực hiện hành vi trộm cắp như trong bản ảnh chính là X)

Tại cơ quan Công an, Nguyễn Văn X đã khai nhận hành vi phạm tội . Lời khai của X phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với hành vi sử dụng ma túy của X, do X không nhớ rõ mua ma túy ở đâu và không thu giữ được ma túy của X nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với đối tượng H mua xe máy của X, quá trình xác minh tại mạng viễn thông Mobifone không xác định được chủ thuê bao tên H mà X đã liên lạc. X không biết nhân thân lai lịch cụ thể của H. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra- Công an quận Cầu Giấy không có căn cứ để điều tra xử lý.

Tại bản cáo trạng số 120/CT-VKS ngày 10/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn X tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được của vụ án.

Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 22 phút ngày 23/1/2021, tại số nhà 64 ngõ 166 T, quận C, Hà Nội, Nguyễn Văn X đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS 19F1-xxxxx của chị Đinh Thị Thu H, trị giá 16.000.000. Chủ sở hữu hợp pháp đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường dân sự. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội " Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tài sản của công dân và gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã có 03 tiền sự và 06 tiền án, trong đó đa phần các tiền án đều về hành vi Trộm cắp tài sản. Mặc dù 06 tiền án của bị cáo đã được xóa án tích song vẫn thể hiện tính coi thường pháp luật của bị cáo

Do đó,bản án lần này cần đưa ra một hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp đã được trả lại cho người bị hại. Đây là những tình tiết để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì về phần dân sự đối với bị cáo nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: 01 tay công bằng kim loại, 01 đầu vam phá khóa, 01 chìa khóa xe là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét tịch thu tiêu hủy.

01 túi xách da màu nâu, 01 ví da, 01 căn cước công dân của Nguyễn Văn X là tài sản của X không liên quan đến vụ án nên xem xét trả lại cho bị cáo

01 chiếc điện thoại Nokia là tài sản X dùng vào việc liên lạc mua bán chiếc xe máy trộm cắp nên Hội đồng xem xét tịch thu sung công quỹ Nhà nước

01 đĩa DVD có lưu giữ hình ảnh X trộm cắp tài sản nên Hội đồng xét xử xem xét lưu giữ tại kho của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn X** phạm tội **Trộm cắp tài sản.**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 ; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Điều 135, 136, 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn X : 18 (mười tám) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 24/1/2021.

Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Văn X.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 tay công bằng kim loại dài 15cm có chuôi bọc cao su màu đen đã qua sử dụng; 01 đầu van bằng kim loại dài 08cm, một đầu dẹ nhọn, một đầu hình lục giác, 01 chìa khóa xe dài 09cm đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia 106 màu đen, bên trong có sim (không xác định được số sim), điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn X: 1 túi xách da màu nâu có dây đeo chéo trên túi có chữ "CNTS" đã qua sử dụng; 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng; 01 căn cước công dân số 034090xxx337 mang tên Nguyễn Văn X.

Lưu tại hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD có lưu giữ hình ảnh X trộm cắp tài sản

(vật chứng trên đang lưu tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên bản giao nhận vật chứng số 176/THA-CA ngày 13/5/2021)

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi cư trú.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Trại tạm giam số 1- Công an TP Hà Nội
- Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHẠM THỊ THU NGÂN